|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/NQ-HĐND | *Hải Phòng, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục ưu đãi thuế đối với**

**các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn,**

**trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15* *ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14* *ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ* *Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012;*

# *Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15  ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ*  *và Đổi mới sáng tạo* *số 93/2025/QH15* *ngày 27 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 ngày 14/6/2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;*

*Căn cứ Nghị quyết số*[*226/2025/QH15*](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0)*ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục miễn thuế đối với tổ chức, cá nhân có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số ………./BC-KTNS ngày ……… tháng ……. năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục ưu đãi thuế đối với các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục miễn thuế đối với tổ chức, cá nhân có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số [226/2025/QH15](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

**1.** Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo;

**2.** Tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (sau đây gọi là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo);

**3.** Tổ chức, cá nhân có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo;

**4.** Chuyên gia, nhà khoa học thực hiện công việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo (sau đây gọi là chuyên gia);

**5.** Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (sau đây gọi là cá nhân khởi nghiệp sáng tạo).

**6.** Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn: là doanh nghiệp có một trong các hoạt động sau: nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm bán dẫn và sản xuất thiết bị, máy móc, công cụ phục vụ cho các hoạt động này.

2. Doanh nghiệptrí tuệ nhân tạo: là doanh nghiệp có một trong các hoạt động phát triển, cung cấp hệ thống trí tuệ nhân tạo theo quy định tại Khoản 9, Điều 3 của Luật Công nghiệp công nghệ số.

3. Tổ chức khoa học và công nghệ: là tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật để cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo.

4. Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (tên gọi khác là Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo/Trung tâm đổi mới sáng tạo): là đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hợp tác xã có mục tiêu hỗ trợ hình thành, phát triển mô hình kinh doanh sáng tạo dựa trên công nghệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, do cá nhân, nhóm cá nhân hoặc tổ chức thực hiện; cung cấp dịch vụ, hạ tầng và giải pháp nhằm kết nối, phát triển mạng lưới, thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

5. Chuyên gia, nhà khoa học: là chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo có một trong các hoạt động sau:

- Đào tạo nâng cao năng lực cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp  
khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cá nhân khởi  
nghiệp sáng tạo;

- Hoạt động tư vấn về marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác  
thông tin công nghệ, sáng chế; đánh giá, định giá kết quả nghiên cứu khoa học và  
phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; pháp lý, sở hữu trí tuệ, đầu tư, thành lập doanh  
nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; xây dựng, phát triển mạng lưới các tổ chức thúc đẩy kinh doanh, nhà đầu tư cá nhân, quỹ đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo;

- Hoạt động tư vấn về xây dựng chương trình truyền thông về khởi nghiệp  
sáng tạo; kết nối các mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, đầu tư mạo hiểm; giới thiệu  
đối tác, nhà đầu tư, hỗ trợ thủ tục nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước tiếp cận  
thị trường nước ngoài.

6. Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo: Là cá nhân thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

7. Hoạt động đổi mới sáng tạo là một trong các hoạt động tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, quy trình mới, mô hình kinh doanh mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, quy trình, mô hình kinh doanh đã có.

8. Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo là một trong các hoạt động hình thành, phát triển mô hình kinh doanh sáng tạo dựa trên công nghệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới, do cá nhân, nhóm cá nhân hoặc tổ chức thực hiện, nhằm tạo ra giá trị mới, giải quyết vấn đề thị trường hoặc kinh tế - xã hội.

9. Hoạt động hỗ trợ đổi mới sáng tạo là một trong các hoạt động cung cấp nguồn lực, dịch vụ cho đổi mới sáng tạo, bao gồm: sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hạ tầng kỹ thuật, không gian làm việc, pháp lý, thông tin thị trường, tài chính, thương mại, truyền thông, kết nối đầu tư và hỗ trợ cần thiết khác.

10. Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo là một trong các hoạt động cung cấp nguồn lực, dịch vụ cho khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm: sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hạ tầng kỹ thuật, không gian làm việc, pháp lý, thông tin thị trường, tài chính, thương mại, truyền thông, kết nối đầu tư và hỗ trợ cần thiết khác.

**Chương II**

**TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN**

**Điều 4.****Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo**

Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 5 năm từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo đáp ứng các tiêu chí, điều kiện sau đây:

a) Được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

b) Có trụ sở chính trên địa bàn thành phố.

c) Có hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo quy định tại Khoản 7, 8 Điều 3 Nghị quyết này và được công nhận/chứng nhận/xác nhận bởi cơ quan có thẩm quyền

d) Có doanh thu phát sinh từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo nêu tại điểm c điều này chiếm ít nhất 30% tổng doanh thu của doanh nghiệp. Hoặc chi phí đầu tư cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo chiếm ít nhất 30% tổng chi phí của doanh nghiệp.

**Điều 5.** **Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối vớitổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo**

Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 5 năm từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo của tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng các tiêu chí, điều kiện sau đây:

a) Được thành lập theo quy định của pháp luật dưới hình thức đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp và các loại hình tổ chức khác.

b) Có trụ sở chính trên địa bàn thành phố.

c) Thực hiện một hoặc một số hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo theo quy định tại Khoản 9, 10, Điều 3 Nghị quyết này và được công nhận/chứng nhận/xác nhận bởi cơ quan có thẩm quyền.

d) Có doanh thu phát sinh từ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo nêu tại điểm c điều này chiếm ít nhất 30% tổng doanh thu của doanh nghiệp.

**Điều 6.** **Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối với** **chuyên gia, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo**

Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 5 năm đối với chuyên gia, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo có thu nhập từ tiền lương, tiền công thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, thường trú tại Việt Nam; nếu là người nước ngoài thì phải có xác nhận cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

b) Có tiền lương, tiền công từ thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

c) Đối với chuyên gia phải có chuyên môn phù hợp, có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm thực hiện hoạt động theo quy định tại Khoản 5, Điều 3 Nghị quyết này.

**Điều 7.** **Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo**

Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 5 năm đối với cá nhân đáp ứng các tiêu chí, điều kiện sau:

a) Là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, thường trú tại Việt Nam; nếu là người nước ngoài thì phải có xác nhận cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

b) Có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo có nộp thuế tại Hải Phòng.

**Điều 8.** **Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối với doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo**

Miễn thuế thu nhập trong thời hạn 5 năm đối với khoản thu nhập của doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí, điều kiện sau:

a) Là doanh nghiệp trong nước hoặc nước ngoài, có đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

b) Có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo có nộp thuế tại Hải Phòng.

**Điều 9.** **Trình tự, thủ tục miễn thuế và xác định đối tượng được miễn thuế**

1. Trình tự, thủ tụcmiễn thuế được thực hiện theo các quy định của Pháp luật liên quan đến thuế.

2. Trình tự, thủ tụcxác nhận Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia; Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn; Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo được thực hiện như sau:

a) Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ;

b) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của thành phố;

c) Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng thẩm định và ban hành văn bản trả lời trong vòng 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

Chi tiết việc xác nhận và trình tự, thủ tục, biểu mẫu nêu tại các Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

3. Trường hợp các cơ quan có thẩm quyền quy định các thủ tục công nhận/chứng nhận/xác nhận các đối tượng nêu trên thì thực hiện theo quy định đó.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ. Định mức chi Hội đồng thẩm định hồ sơ thực hiện theo quy định hiện hành của Hội đồng tư vấn nhiệm vụ khoa học công nghệ.

**Điều 11.** **Tổ chức thực hiện**

**1.** Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn thành phố đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật; thực hiện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố theo đúng tinh thần của Nghị quyết số [226/2025/QH15](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15:&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0), không để xảy ra trục lợi chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và doanh nghiệp, đồng thời đảm bảo tiết kiệm thời gian, chi phí. Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả của chính sách này để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo chính sách đạt được mục tiêu thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

b) Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm, chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết.

c) Giao Thuế thành phố Hải Phòng hướng dẫn và thực hiện miễn thuế cho các đối tượng được thụ hưởng của Nghị quyết.

d) Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này tại các Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm.

**2.** Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung Nghị quyết này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì áp dụng quy định theo văn bản mới.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, Khóa , nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;  - Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, KH&CN; NN&MT;  - Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);  - Thường trực Thành ủy Thành phố;  - TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố; - Đoàn ĐBQH Thành phố; - Các Đại biểu HĐND Thành phố;  các Ban của HĐND TP;  - Văn phòng: Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;  - Kho bạc Nhà nước khu vực III;  - TT.HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu; - Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng; - Công báo HP; Cổng Thông tin điện tử HP;  - Lưu: VT, HSKH. | **CHỦ TỊCH** |

**PHỤ LỤC I**

NỘI DUNG, CÁCH THỨC, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÁC NHẬN

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)*

**1. Văn bản xác nhận**

1.1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan tiếp nhận văn bản đề nghị và xác nhận doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân.

1.2. Nội dung văn bản xác nhận gồm:

a) Xác nhận doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân đáp ứng yêu cầu là Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia; Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn; Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo.

c) Thời điểm, thời hạn hiệu lực: có giá trị 5 năm kể từ ngày được xác nhận.

**2.** **Trình tự, thủ tục xác nhận**

2.1. Trình tự thực hiện

a) Doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ;

b) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của thành phố;

c) Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng thẩm định.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng thẩm định để tiến hành thẩm định hồ sơ. Quy định về Hội đồng thẩm định theo Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Trên cơ sở kết quả làm việc của Hội đồng thẩm định, trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, trong 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng, Sở Khoa học và Công nghệ trả lời tổ chức, doanh nghiệp/cá nhân bằng Văn bản xác nhận (Theo mẫu số 02.XN Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này).

Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, trong 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

**2.2.** Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**2.3.** Thành phần hồ sơ gồm có:

a) Văn bản đề nghị xác nhận (theo mẫu số 01.ĐN Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này);

b) Bản sao có chứng thực xác nhận cư trú hợp pháp tại Việt Nam (đối với cá nhân người nước ngoài).

c) Tài liệu chứng minh khác:

- Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

+ Thuyết minh hoạt động của doanh nghiệp (theo mẫu số 03.TM Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này);

+ Văn bản chứng minh doanh nghiệp thực hiện hoạt động khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại Khoản 8, Điều 3 Nghị quyết này.

+ Tài liệu chứng minh doanh nghiệp có chi phí đầu tư cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo chiếm ít nhất 30% tổng chi phí của doanh nghiệp.

- Đối với doanh nghiệp đổi mới sáng tạo:

+ Thuyết minh hoạt động của doanh nghiệp (theo mẫu số 03.TM Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này);

+ Văn bản chứng minh doanh nghiệp thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo theo quy định tại Khoản 7, Điều 3 Nghị quyết này.

+ Tài liệu chứng minh doanh nghiệp có doanh thu phát sinh từ hoạt động đổi mới sáng tạo chiếm ít nhất 30% tổng doanh thu của doanh nghiệp.

- Đối với tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo (Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo):

+ Thuyết minh hoạt động của tổ chức (theo mẫu số 03.TM Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này);

+ Văn bản chứng minh tổ chức thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo theo quy định tại Khoản 4, Điều 3 Nghị quyết này.

+ Tài liệu chứng minh tổ chức có doanh thu phát sinh từ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo chiếm ít nhất 30% tổng doanh thu của tổ chức.

- Đối với doanh nghiệp vi mạch bán dẫn/doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo:

+ Thuyết minh hoạt động của doanh nghiệp (theo mẫu số 03.TM Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này);

+ Văn bản chứng minh doanh nghiệp thực hiện hoạt động của doanh nghiệp vi mạch bán dẫn/doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo theo quy định tại Khoản 1 và 2, Điều 3 Nghị quyết này.

- Đối với chuyên gia: Tài liệu chứng minh 03 năm kinh nghiệm thực hiện hoạt động theo quy định tại Khoản 5, Điều 3 Nghị quyết này.

- Đối với cá nhân khởi nghiệp sáng tạo: Tài liệu chứng minh có tiền lương, tiền công từ thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

**2.4.** Cách thức thực hiện

a) Nộp hồ sơ: doanh nghiệp nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ theo một trong các hình thức sau:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm phục vụ hành chính công của thành phố;

Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;

Nộp hồ sơ trực tuyến.

b) Trả kết quả

Trả kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm phục vụ hành chính công của thành phố;

Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;

Trả kết quả trực tuyến.

**2.5.** Thời hạn giải quyết: 15 (mười lăm) ngày làm việc.

**2.6.** Cơ quan giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ

**2.7.**Kết quả thực hiện: Văn bản của Sở Khoa học và Công nghệ xác nhận doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân có hoạt động đáp ứng yêu cầu của Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia; Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn; Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo.

**PHỤ LỤC II**

THÀNH PHẦN, TRÁCH NHIỆM, PHƯƠNG THỨC LÀM VIỆC,

TRÌNH TỰ, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH HỒ SƠ XÁC NHẬN

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)*

**I. THÀNH PHẦN**

Hội đồng thẩm định hồ sơ xác nhận doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định) do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành lập, có 05 - 07 thành viên, bao gồm Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng là đại diện các chuyên gia về khởi nghiệp sáng tạo, nhà quản lý có kinh nghiệm thực tiễn, các chuyên gia có chuyên môn phù hợp và các cá nhân có liên quan khác. Hội đồng có Thư ký giúp việc cho Hội đồng.

**II. TRÁCH NHIỆM**

**1.** Hội đồng thẩm định có trách nhiệm đánh giá hồ sơ do doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân nộp.

**2.** Các thành viên Hội đồng thẩm định có trách nhiệm đánh giá trung thực, khách quan và công bằng; giữ bí mật các thông tin nhận được, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**III. PHƯƠNG THỨC LÀM VIỆC**

**1.** Sở Khoa học và Công nghệ gửi hồ sơ cho thành viên Hội đồng thẩm định tối thiểu 05 (năm) ngày làm việc trước cuộc họp Hội đồng thẩm định, bao gồm: Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; hồ sơ đề nghị xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tổ chức, doanh nghiệp; phiếu đánh giá.

**2.** Thành viên của Hội đồng thẩm định có trách nhiệm nghiên cứu hồ sơ, tài liệu và chuẩn bị ý kiến thẩm định.

**3.** Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức họp Hội đồng thẩm định

Phương thức họp: Họp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

Phiên họp của Hội đồng thẩm định phải có mặt ít nhất 2/3 thành viên của Hội đồng, trong đó phải có Chủ tịch và thư ký.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp Hội đồng.

**4.** Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Các ý kiến kết luận của Hội đồng được thông qua khi trên 3/4 (ba phần tư) số thành viên của Hội đồng có mặt thống nhất bằng hình thức biểu quyết trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín.

**5.** Các ý kiến khác nhau của thành viên được Thư ký của Hội đồng tổng hợp để Hội đồng thảo luận và biểu quyết thông qua. Thành viên Hội đồng có thể yêu cầu bảo lưu ý kiến trong trường hợp ý kiến đó khác với kết luận của Hội đồng. Thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm cá nhân về ý kiến của mình và chịu trách nhiệm tập thể về ý kiến kết luận của Hội đồng.

**IV. TRÌNH TỰ, NỘI DUNG LÀM VIỆC**

**1.** Thư ký đọc quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự.

**2.** Hội đồng trao đổi thống nhất nguyên tắc làm việc của Hội đồng.

**3.** Hội đồng tiến hành đánh giá các hồ sơ:

Các ủy viên Hội đồng trình bày nhận xét đánh giá hồ sơ theo các tiêu chí trong phiếu đánh giá;

Thư ký Hội đồng đọc ý kiến nhận xét bằng văn bản của thành viên vắng mặt (nếu có) để Hội đồng xem xét, tham khảo;

Hội đồng thảo luận, đánh giá từng hồ sơ theo các tiêu chí đánh giá quy định. Trong quá trình thảo luận Hội đồng có thể nêu câu hỏi đối với các thành viên Hội đồng.

**4.** Nội dung đánh giá

a) Xem xét lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân.

b) Xem xét nội dung hoạt động của doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân.

c) Xác nhận doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân theo phương thức: Xem xét việc đáp ứng các yêu cầu của Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia; Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn; Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo theo Điều 3 của Nghị quyết và các hồ sơ có liên quan.

**5.** Hội đồng kết luận đồng ý hay không đồng ý việc xác nhận cho Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia; Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn; Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo. Các ý kiến kết luận của Hội đồng được thông qua khi trên 3/4 (ba phần tư) số thành viên của Hội đồng có mặt nhất trí bằng hình thức biểu quyết trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín.

**6.** Thư ký hoàn thiện biên bản thẩm định.

**7.** Hội đồng thông qua biên bản.

**PHỤ LỤC III**

BIỂU MẪU HỒ SƠ XÁC NHẬN

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)*

1. Mẫu 01.ĐN: Văn bản đề nghị xác nhận.

2. Mẫu 02.XN: Văn bản xác nhận.

3. Mẫu 03.TM: Mẫu Thuyết minh hoạt động của tổ chức/doanh nghiệp.

Mẫu 01

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP --------**  Số: … / … | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| V/v đề nghị xác nhận Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia; Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn; Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo | *Hải Phòng, ngày    tháng    năm* |

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị:

2. Mã số doanh nghiệp/căn cước công dân số…..;

Cấp ngày……tháng…..năm…..;

Nơi cấp……

3. Mã số thuế (nếu khác với mã số doanh nghiệp/căn cước công dân):

4. Ngành nghề đăng ký kinh doanh:

4. Địa chỉ:

6. Điện thoại: E-mail:

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xác nhận doanh nghiệp……. là doanh nghiệp đổi mới sáng tạo/doanh nghiệp vi mạch bán dẫn/doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo theo Nghị quyết số …./2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục ưu đãi thuế đối với các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Nội dung cần xác nhận:…………………………………………………………...

Các hồ sơ kèm theo: ……………………………………………………………...

Chúng tôi cam đoan các thông tin nêu tại văn bản này, thuyết minh kèm theo và các hồ sơ gửi đến …………là hoàn toàn đúng sự thật, chịu trách nhiệm về tính trung thực của thông tin cung cấp và đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

Kính đề nghị quý cơ quan quan tâm xem xét./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *....., ngày .... tháng ... năm ...* **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  *(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu)* |

Mẫu 02

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** -------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     /SKHCN-…... V/v xác nhận Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia; Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn; Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo | *Hải Phòng, ngày   tháng*  *năm 20…* |

Kính gửi: Doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân……………………..

Sở Khoa học và Công nghệ nhận được Văn bản số …….. ngày ……… của doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân, Mã số thuế:………về việc xác nhận xác nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo/doanh nghiệp vi mạch bán dẫn/doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo.

Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

Căn cứ các quy định tại Nghị quyết số …..…/2025/NQ-HĐND ngày ……..của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục ưu đãi thuế đối với các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng,

Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng xác nhận:

Doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân: … .

Mã số doanh nghiệp/căn cước công dân số:…….

Là Doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân có hoạt động đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp đổi mới sáng tạo/doanh nghiệp vi mạch bán dẫn/doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo/trung tâm đổi mới sáng tạo/chuyên gia/cá nhân khởi nghiệp sáng tạo.

Xác nhận này có giá trị 5 năm kể từ ngày ký.

Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân được biết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Thuế thành phố Hải Phòng; - Lưu: VT, …. | **GIÁM ĐỐC** |

Mẫu 03

**MẪU THUYẾT MINH HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC**

**1. Thông tin chung**

Tên Tổ chức/doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp; mã số thuế:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Đại diện theo pháp luật: Chức vụ:

**2. Mô tả về doanh nghiệp/tổ chức**

a) Mô tả bộ máy, cơ cấu của doanh nghiệp/tổ chức

b) Ngành nghề sản xuất, kinh doanh; sản phẩm/dịch vụ

c) Mô tả về năng lực của doanh nghiệp/tổ chức

- Mô tả về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ, thiết bị, máy móc, văn phòng, nhà xưởng, tài sản sở hữu trí tuệ chính… hiện có

- Mô tả nhân lực, lực lượng lao động hiện có

- Mô tả về đội ngũ nhân sự chính tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh (năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế, các thành tích đã đạt được…)

**3. Hoạt động, quy trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ/hoạt động**

Hoạt động, quy trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ/hoạt động chứng minh đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 3 của Nghị quyết.

a) Đối với quy trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ:

Mô tả công nghệ của dự án sản xuất, kinh doanh, quy trình công nghệ, đặc điểm nổi bật của công nghệ

Mô tả hoạt động hỗ trợ, dịch vụ của tổ chức.

b) Các hoạt động/dự án của doanh nghiệp/tổ chức

c) Cung cấp thông tin về các giải thưởng, thành tích đạt được, các văn bằng bảo hộ, kết quả nghiên cứu, ….

**4. Doanh thu/Chi phí đầu tư**

Doanh thu từ hoạt động đổi mới sáng tạo/hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo/hỗ trợ đổi mới sáng tạo/vi mạch bán dẫn/trí tuệ nhân tạo trong tổng số doanh thu của doanh nghiệp/tổ chức *(Đối với doanh nghiệp đổi mới sáng tạo//tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo/doanh nghiệp vi mạch bán dẫn/doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo).*

Chi phí đầu tư cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trong tổng chi phí đầu tư của doanh nghiệp/tổ chức *(Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo)*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……..,ngày .... tháng ... năm ...* **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC** *(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu)* |